

### VĂN BẢN 3. CÂY TRE VIỆT NAM

(Thép Mới)

#### 1. Phân tích yêu cầu cần đạt

– HS cảm nhận được tình yêu quê hương, đất nước và niềm tự hào của nhà văn qua hình ảnh cây tre. Dưới ngòi bút của tác giả, cây tre với những phẩm chất đẹp đẽ, cao quý đã trở thành một biểu tượng của dân tộc Việt Nam, đất nước Việt Nam.

– HS nhận biết được tình cảm, cảm xúc của người viết thể hiện qua ngôn ngữ VB, cụ thể: lời văn giàu hình ảnh, nhạc điệu; cách sử dụng các biện pháp tu từ như điệp ngữ, ẩn dụ, hoán dụ,...

## 2. Gợi ý tổ chức hoạt động dạy học

### Hoạt động 1 Khởi động

Với VB 3, SHS không thiết kế mục trước khi đọc, song với bài học này, để tạo không khí, GV có thể nêu một số câu hỏi cho HS: *Em biết những sáng tác nghệ thuật nào có hình ảnh cây tre (bài hát, tranh vẽ, thơ, truyện,...)? Hãy kể tên các vật dụng được làm bằng tre mà em biết.*

### Hoạt động 2 Đọc văn bản

– HS cần được khuyến khích đọc VB trước khi đến lớp. GV đọc mẫu thành tiếng một đoạn đầu, sau đó một vài HS thay nhau đọc thành tiếng toàn VB. *Lưu ý:* chỉ nên để mỗi HS đọc một đoạn có độ dài vừa phải, không để HS nào phải đọc một đoạn quá dài. GV hướng dẫn ngữ điệu đọc phù hợp với nội dung bài.

– GV hướng dẫn HS tìm hiểu nghĩa của những từ ngữ khó được chú thích ở chân trang. HS đã được yêu cầu chuẩn bị bài ở nhà, trên lớp, GV cần kiểm tra mức độ hiểu nghĩa từ ngữ khó của HS. Ví dụ: *cho mai lấy trúc, đánh chắt, Thành đồng Tổ quốc,...*

### Hoạt động 3 Khám phá văn bản

#### Câu hỏi 1

– Câu hỏi này yêu cầu HS tìm ra những chi tiết, hình ảnh mà tác giả sử dụng để khắc họa vẻ đẹp của cây tre. GV có thể gợi ý HS bằng các câu hỏi nhỏ, chẳng hạn: *Cây tre được giới thiệu như thế nào về hình dáng và phẩm chất?*

– Dự kiến câu trả lời: Tác giả đã ca ngợi vẻ đẹp của cây tre cả về hình dáng và phẩm chất: Tre có thể mọc xanh tốt ở mọi nơi; dáng tre vuông mộc mạc và thanh cao; mầm măng non mọc thẳng; màu xanh của tre tươi nhũn nhặn. Tre cứng cáp mà lại dẻo dai, vững chắc; tre luôn gắn bó, làm bạn với con người trong nhiều hoàn cảnh; tre thẳng thắn, bất khuất, cùng con người chiến đấu giữ làng, giữ nước; tre còn giúp con người biểu lộ tâm hồn, tình cảm qua âm thanh của các nhạc cụ bằng tre. Cây tre ở đây được nhân hoá, mang những phẩm chất của con người. Tre là biểu tượng cao quý cho vẻ đẹp của con người Việt Nam, của dân tộc Việt Nam.

#### Câu hỏi 2

Câu hỏi hướng HS đến việc tìm, liệt kê một số từ ngữ biểu đạt rõ nhất đặc điểm của cây tre. GV gợi ý bằng cách nêu những câu hỏi nhỏ để HS tìm được một số từ ngữ có tác dụng gọi tả vẻ đẹp và những phẩm chất đáng quý của cây tre. Chẳng hạn, đó là những từ ngữ biểu đạt đặc điểm hình dáng, đặc tính của cây tre như một loài cây quen thuộc: *xanh tốt, thẳng, tươi, vững chắc, cứng cáp, dẻo dai,...* hay là những từ ngữ miêu tả cây tre nhưng lại gọi đến vẻ đẹp, tính cách, phẩm chất của con người Việt Nam: *giản dị, thanh cao, nhũn nhặn, ngay thẳng, thuỷ chung, can đảm, bất khuất,...* Tuỳ theo đối tượng HS, GV có thể định hướng và có yêu cầu cụ thể, phù hợp.

### Câu hỏi 3

– Câu hỏi này yêu cầu HS chỉ ra những chi tiết vừa nói về cây tre, vừa có ý nghĩa biểu đạt cuộc sống lao động, văn hoá, khung cảnh của làng quê Việt Nam. GV hướng dẫn HS lựa chọn, phân tích một số chi tiết để qua đó làm nổi bật được sự gắn bó của tre với con người trong lao động và cuộc sống hằng ngày – dưới bóng tre xanh trùm lên áu yếm bản làng thôn xóm, toàn bộ đời sống của con người hiện ra – những mái đình mái chùa cổ kính, người dân cày Việt Nam dựng nhà, dựng cửa, vỡ ruộng, khai hoang,... Tre thành nôi êm ru giấc ngủ trưa hè, thành nguồn vui cho trẻ thơ từ chiếc thuyền lá tre đến que chuyền đánh chắt; tre bắc cầu cho tình duyên đôi lứa.

– Căn cứ kết quả trả lời của HS, GV nêu nhận xét, khái quát và nhấn mạnh sự gắn bó của cây tre với đời sống văn hoá vật chất và văn hoá tinh thần của con người Việt Nam.

### Câu hỏi 4

Giải quyết yêu cầu của câu hỏi này, HS sẽ chỉ ra được những chi tiết thể hiện hình ảnh cây tre tượng trưng cho đất nước, con người Việt Nam. Câu văn *Tre trông thanh cao, giản dị, chí khí như người chính là lời khẳng định những vẻ đẹp, khí chất của tre cũng chính là phẩm chất cao quý của dân tộc ta*. Cây tre mang những phẩm chất tốt đẹp của con người Việt Nam: sức sống mãnh liệt, giản dị, thanh cao, chung thuỷ, cần cù, ngay thẳng, chí khí, hiên ngang, kiên cường, bất khuất, anh hùng trong lao động, anh hùng trong chiến đấu,...

### Câu hỏi 5

Mục đích của câu hỏi này là hướng HS tìm những chi tiết, hình ảnh cụ thể để làm rõ cho lời khẳng định của tác giả: “Cây tre là người bạn thân của nông dân Việt Nam, bạn thân của nhân dân Việt Nam”, ví dụ: tre là cánh tay của người nông dân, tre là người nhà, là đồ chơi con trẻ, là nguồn vui tuổi già, tre với người sống chết có nhau, chung thuỷ, tre và người đồng cam cộng khổ trong lao động, trong chiến đấu.

GV dành thời gian cho HS tự tìm hiểu các chi tiết trong VB, sau đó yêu cầu một số HS trình bày, những HS khác nêu nhận xét về ý kiến của bạn.

### Câu hỏi 6

– Đây là câu hỏi đòi hỏi HS phải có sự quan sát, liên hệ với thực tế đời sống hiện nay – khi sắt thép đã nhiều hơn tre nứa. GV yêu cầu một số HS tìm những chi tiết tác giả bàn về vai trò của cây tre khi đất nước đi vào công nghiệp hóa như: *tre xanh vẫn là bóng mát, tre vẫn mang khúc hát tâm tình, tre sẽ càng tươi những công chào thảng lời, những chiếc dù tre vẫn dướn lên bay bổng, tiếng sáo diều tre cao vút mãi,...* GV nêu nhận xét và gợi ý để HS có thể bổ sung, mở rộng thêm câu trả lời của mình.

– GV có thể gợi ý để HS nói thêm về vai trò, ý nghĩa của cây tre trong đời sống hôm nay để khẳng định cho dù ngày nay, cuộc sống có thay đổi thì cây tre vẫn phát huy giá trị của nó, *tre vẫn là người bạn đồng hành của dân tộc ta trong hiện tại và tương lai*. HS có thể có nhiều phương án trả lời. GV khuyến khích HS chia sẻ những cảm nhận cá nhân trong nhóm hoặc trước lớp.